

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế và bãi bỏ trong lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Bình**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 362/QĐ-BNN-TCLN ngày 20/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế về lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 2101/TTr-SNN ngày 22/8/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được thay thế và bãi bỏ trong lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Bình.

**Điều 2.** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức xây dựng, phê duyệt quy trình nội bộ được ban hành mới và lập danh sách quy trình nội bộ bị bãi bỏ trong giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này, gửi Sở Thông tin và Truyền thông để thiết lập/bãi bỏ quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo hướng dẫn tại Công văn số 1388/UBND-KSTT ngày 20/8/2018 của UBND tỉnh về việc xây dựng quy trình tin học hóa giải quyết thủ tục hành chính.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ NN&PTNT
- Cục KSTTHC (VP Chính phủ);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT Quảng Bình;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Lưu: VT, KSTTHC.

✓



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đoàn Ngọc Lâm**

## Phụ lục

### PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ VÀ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình)

#### 1. Danh mục thủ tục hành chính được thay thế

Số TT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ BCCI
1	Công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp	Công nhận, công nhận lại nguồn giống cây trồng lâm nghiệp	Trong thời hạn 18 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Chi cục Kiểm lâm, địa chỉ: 92 Hữu Nghị, Nam Lý-Đồng Hới Quảng Bình	<ul style="list-style-type: none"><li>- Phí bình tuyên, công nhận cây mẹ (cây trội): 400.000 đồng /cây.</li><li>- Phí công nhận vườn cây đầu dòng (hoặc vườn cung cấp hom): 1.000.000 đồng /lần.</li><li>- Phí công nhận rừng giống: 2.500.000 đồng/ rừng giống.</li></ul>	Thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT	

#### 2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

STT	Tên thủ tục hành chính/Mã số hồ sơ	Căn cứ pháp lý
1	Công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp 1.000052.000.00.00.H46 Thủ tục số 13 tại Quyết định số 3256/QĐ-UBND ngày 27/8/2019 của UBND tỉnh	Chuẩn hóa nội dung công bố TTHC theo Quyết định số 362/QĐ-BNN-TCLN ngày 20/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố TTHC được thay thế về lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.